

Số: 403/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2014

VĂN PHÒNG UBND TP. HÀ NỘI	
ĐẾN	Số: 2520
	Ngày 24/3/2014
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia
về tăng trưởng xanh giai đoạn 2014 - 2020**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 1393/QĐ-TTg ngày 25 tháng 09 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2014 - 2020 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh), bao gồm những nội dung chủ yếu sau đây:

I. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÁC HOẠT ĐỘNG

Kế hoạch hành động Tăng trưởng xanh bao gồm 04 chủ đề chính, 12 nhóm hoạt động và 66 nhiệm vụ hành động cụ thể (Phụ lục I kèm theo):

1. Chủ đề 01: Xây dựng thể chế và Kế hoạch tăng trưởng xanh tại địa phương bao gồm 08 hoạt động theo 02 nhóm sau:

a) Xây dựng thể chế bao gồm 05 hoạt động: Từ hoạt động số 01 đến số 05.

b) Kế hoạch tăng trưởng xanh tại địa phương bao gồm 03 hoạt động: Từ hoạt động số 06 đến số 08.

2. Chủ đề 02: Giảm cường độ phát thải khí nhà kính và thúc đẩy sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo: Bao gồm 20 hoạt động theo 04 nhóm sau:

a) Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giảm cường độ phát thải khí nhà kính trong những ngành công nghiệp sử dụng nhiều năng lượng bao gồm 08 hoạt động: Từ hoạt động số 09 đến số 16.

b) Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giảm cường độ phát thải khí nhà kính trong giao thông vận tải bao gồm 03 hoạt động: Từ hoạt động số 17 đến số 19.

c) Đổi mới kỹ thuật canh tác và hoàn thiện quản lý để giảm cường độ phát thải khí nhà kính trong nông lâm nghiệp, thủy sản bao gồm 06 hoạt động: Từ hoạt động số 20 đến số 25.

d) Phát triển các nguồn năng lượng sạch, năng lượng tái tạo bao gồm 03 hoạt động: Từ hoạt động số 26 đến số 28.

3. Chủ đề 03: Thực hiện xanh hóa sản xuất, bao gồm 25 hoạt động theo 04 nhóm sau:

a) Rà soát, kiến nghị điều chỉnh các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển và xây dựng đề án tái cơ cấu kinh tế theo hướng tăng trưởng xanh bao gồm 10 hoạt động: Từ hoạt động số 29 đến số 38.

b) Sử dụng hiệu quả và bền vững các nguồn lực tự nhiên và phát triển khu vực kinh tế xanh bao gồm 09 hoạt động: Từ hoạt động số 39 đến số 47.

c) Phát triển kết cấu hạ tầng bền vững bao gồm 03 hoạt động: Từ hoạt động số 48 đến số 50.

d) Thúc đẩy phong trào “doanh nghiệp phát triển bền vững”, nâng cao năng lực và thị trường dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật và quản lý phục vụ tăng trưởng xanh bao gồm 03 hoạt động: Từ hoạt động số 51 đến số 53.

4. Chủ đề 04: Thực hiện Xanh hóa lối sống và tiêu dùng bền vững: Bao gồm 13 hoạt động theo 02 nhóm sau:

a) Phát triển đô thị xanh và bền vững bao gồm 07 hoạt động: Từ hoạt động số 54 đến số 60.

b) Thúc đẩy thực hiện lối sống xanh bao gồm 06 hoạt động: Từ hoạt động số 61 đến số 66.

II. HOẠT ĐỘNG ƯU TIÊN

Giai đoạn 2014 - 2020 tập trung ưu tiên thực hiện 23 hoạt động ưu tiên, cụ thể gồm các hoạt động số: 01, 02, 03, 04, 06, 09, 16, 26, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 39, 40, 41, 42, 47 (kèm theo Phụ lục II: Danh mục các hoạt động ưu tiên thuộc kế hoạch hành động tăng trưởng xanh giai đoạn 2014 - 2020).

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Những hoạt động thuộc Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh cần được triển khai đồng bộ và phù hợp các nội dung về: Nâng cao nhận thức; hoàn thiện thể chế; thay đổi cơ cấu kinh tế ngành, địa phương và doanh nghiệp và đổi mới công nghệ.

2. Các Bộ, ngành, địa phương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan có liên quan được giao chủ trì thực hiện các hoạt động thuộc Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh chịu trách nhiệm đưa ra các giải pháp triển khai thực hiện theo kế hoạch cho giai đoạn 2014 - 2020.

3. Về nguồn vốn thực hiện các hoạt động:

- Về nguồn vốn, bao gồm: Từ ngân sách nhà nước trong Chương trình hỗ trợ ứng phó biến đổi khí hậu; từ nguồn lực của các doanh nghiệp; từ cộng đồng và từ nguồn viện trợ của quốc tế.

- Các Bộ, ngành, địa phương theo chức năng nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm huy động, quản lý nguồn lực từ ngân sách nhà nước, (bao gồm cả Trung ương và địa phương), nguồn lực của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, cộng đồng và hỗ trợ của các tổ chức quốc tế.

- Nhà nước ưu tiên và dành kinh phí thỏa đáng từ ngân sách trung ương và ngân sách địa phương để thực hiện Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh, đặc biệt cho nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và phát triển năng lượng tái tạo.

- Nhà nước tạo cơ sở pháp lý khuyến khích các tổ chức tài chính, các doanh nghiệp đầu tư nguồn lực để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban điều phối tăng trưởng xanh trực thuộc Ủy ban quốc gia về Biến đổi khí hậu là cơ quan đầu mối quốc gia tổng hợp các Chương trình hành động của các Bộ, ngành, địa phương; phối hợp với các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường để lập kế hoạch phân bổ nguồn lực; tổ chức theo dõi, giám sát, báo cáo quá trình thực hiện Chiến lược tăng trưởng xanh và Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối về tăng trưởng xanh, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh; hướng dẫn, giám sát, đánh giá, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện; chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan xác định và phân bổ nguồn tài chính trong nước và điều phối các nguồn tài trợ của nước ngoài, cơ chế chính sách thúc đẩy thực hiện chiến lược tăng trưởng xanh.

3. Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, địa phương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chịu trách nhiệm chủ trì và phối hợp thực hiện các hoạt động được quy định trong Phụ lục I.

Cơ quan chủ trì các hoạt động được phân công cụ thể như sau:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì và phối hợp thực hiện các hoạt động số 1, 5, 7 và 29.

Bộ Công Thương chủ trì và phối hợp thực hiện các hoạt động số 9, 10, 11, 13, 14, 15, 16, 26, 30, 41, 43, 46, 49 và 62.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì và phối hợp thực hiện các hoạt động 20, 21, 22, 24, 25, 31, 40 và 50.

Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì và phối hợp thực hiện các hoạt động số 4, 28, 34, 39, 42, 45 và 47.

Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì và phối hợp thực hiện các hoạt động số 12, 27, 35 và 36.

Bộ Tài chính chủ trì và phối hợp thực hiện các hoạt động số 3 và 64.

Bộ Quốc phòng chủ trì và phối hợp thực hiện hoạt động số 8.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì và phối hợp thực hiện hoạt động số 44 và 61.

Ban điều phối tăng trưởng xanh trực thuộc Ủy ban Quốc gia về Biến đổi khí hậu chủ trì và phối hợp thực hiện hoạt động số 2.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chủ trì và phối hợp thực hiện các hoạt động số 6, 19, 23, 55, 60, 63 và 65.

Ủy ban nhân dân các thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì và phối hợp thực hiện hoạt động số 59.

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chủ trì và phối hợp thực hiện hoạt động số 51, 52 và 53.

Bộ Giao thông vận tải chủ trì và phối hợp thực hiện hoạt động số 17, 18, 32 và 48.

Bộ Xây dựng chủ trì và phối hợp thực hiện hoạt động số 33, 54, 56, 57 và 58.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì và phối hợp thực hiện hoạt động số 38.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì và phối hợp thực hiện hoạt động số 37.

Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì và phối hợp thực hiện hoạt động số 66.

4. Căn cứ vào Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh được phê duyệt, các Bộ, ngành, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp và các cơ quan liên quan theo các nhiệm vụ được giao, xây dựng đề án, dự án, dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở xác định và bố trí kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước. Trong đó, phân định rõ các nhiệm vụ, đề án, dự án thuộc chức năng, nhiệm vụ thường xuyên, các Bộ, ngành có trách nhiệm bố trí trong dự toán ngân sách được giao hàng năm để thực hiện.

5. Các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan theo nhiệm vụ được giao định kỳ báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh gửi Ban điều phối tăng trưởng xanh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban Quốc gia về Biến đổi khí hậu trước ngày 31 tháng 10 hàng năm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Văn phòng UBQG về tăng trưởng xanh;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, QHQT, KGVX, V.III, NC, TKBT;
- Lưu: Văn thư, KTN (3b). M 235

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hoàng Trung Hải

VĂN PHÒNG UBND
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: 130 /SY

SAO Y BẢN CHÍNH

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 3 năm 2014

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND TP;
- CVP và các PVP;
- Các Sở: KH&ĐT, CT, NN&PTNN, XD, TC, TN&MT, KH&CN, VH,TT&DL, BCHQS TP, LĐ-TB&XH, GTVT, TT&TT;
- UBND các quận, huyện.
- Chi cục BVMT;
- VP BĐKH&NBD;
- Lưu VT, QLĐTh

22

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

ĐẾN Số: 3396
Ngày: 02/04/14
Chuyên: CCBMT
Lưu hồ sơ số:

ptg BGDH
cấp P, CC



Nguyễn Văn Cán

CHI CỤC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

ĐẾN Số: 1018
Ngày: 02 tháng 4 năm 2014